

Số: ~~1276~~ /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm “Mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021” của Tổng cục Thi hành án dân sự

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch - Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự; Thông tư số 74/2019/TT-BTC ngày 24/10/2019 sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 9 Thông tư số 216/2016/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy định phân cấp ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1339/QĐ-BTP ngày 25/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt chất liệu vải may lễ phục, trang phục của công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1637b/QĐ- BTP ngày 12/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt đơn giá trang phục, phù hiệu, cấp hiệu của công chức, viên chức, người lao động làm công tác thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ- BTP ngày 02/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Biểu trưng và Thuyết minh của Biểu trưng Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 2587/QĐ-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 631/QĐ-BTP ngày 26/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2021 của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-BTP ngày 22/01/2021 của Bộ Tư pháp phê duyệt phương án phân bổ kinh phí điều hòa phí thi hành án dân sự đợt 1 năm 2021 cho các cơ quan Thi hành án dân sự;

Căn cứ Thông báo số 4356/TB-BTP ngày 23/11/2020 của Bộ Tư pháp về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019;

Căn cứ Công văn số 4876/BTP-KHTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán NSNN năm 2021;

Căn cứ Công văn số 1826/BTP-KHTC ngày 07/6/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung năm 2021;

Xét đề nghị của Tổng cục Thi hành án dân sự tại Tờ trình số 2248/TTr-TCTHADS ngày 01/7/2021 và Tờ trình số 2421/TTr-TCTHADS ngày 14/7/2021 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: “Mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính tại Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 76/BC-KHTC ngày 27/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: “Mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021” của Tổng cục Thi hành án dân sự với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổng cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật. Ngay sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu, Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm báo cáo Bộ Tư pháp (Cục Kế hoạch - Tài chính) để theo dõi và quản lý. Đồng thời, Tổng cục Thi hành án dân sự có văn bản

thông báo cho các đơn vị được mua sắm trang phục năm 2021 các thông tin về nhà thầu được lựa chọn để các đơn vị biết và ký hợp đồng mua sắm tài sản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để biết);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, KHTC.

**BỘ TRƯỞNG**

Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự

(Kèm theo Quyết định số 12.7.6./QĐ-BTP ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021	21,060,150,000	NSNN	Đấu thầu rộng rãi trong nước không qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý III, IV năm 2021	Tổng cục THADS ký thỏa thuận khung; đơn vị được mua sắm trang phục ký hợp đồng trọn gói với nhà thầu được lựa chọn	Tối đa 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2	Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021	72,868,000	Phí THA	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III, IV năm 2021	Trọn gói	45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
3	Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang phục cho công chức, người lao động thuộc hệ thống Thi hành án dân sự năm 2021	36,434,000	Phí THA	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III, IV năm 2021	Trọn gói	45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
Tổng giá gói thầu		21,169,452,000						

Bảng chữ: Hai mươi một tỷ một trăm sáu mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng